

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 28/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Chinh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Y Mung Niê**;
2. Ông **Trương Hữu Vinh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông **Y Mi Niê** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/ QĐXXST – HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y S NIÊ**; Sinh ngày 10/9/1993, tại: tỉnh Đ; Nơi cư trú: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y S Ksor, bà H J Niê; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk từ ngày 16/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Y T Niê**; Địa chỉ: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/7/2022, Y S Niê mượn xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 của Y T Niê (là em ruột của Y S) để đi chơi thì Y T đồng ý. Sau đó, Y S điều khiển xe mô tô đi địa phận xã Ch, huyện K, tỉnh Đ gặp một người đàn ông(*đang đeo khẩu trang, không rõ nhân thân lai lịch*) đứng ở bên đường Hồ Chí Minh (*Y S không biết thuộc thôn nào của xã Ch*). Tại đây, Y S hỏi mua ma túy người đàn ông trên với số tiền 400.000 đồng thì người đàn ông trên đồng ý bán và lấy đưa cho Y S 01(một) đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng. Sau khi mua xong, Y S cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong lớp xốp mũ bảo hiểm đang đội trên đầu rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi Y S điều khiển xe đến địa phận thuộc thôn 6, xã C, huyện K, tỉnh Đ thì bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Công an huyện Krông Búk kiểm tra và bắt quả tang đối với Y S Niê và thu giữ: 01 đoạn ống nhựa màu cam được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa các chất bột màu trắng; 01(một) bơm tiêm sử dụng một lần TANAPHAR 3ml/cc để trong túi quần của Y S; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 và 01 mũ bảo hiểm màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 688/KL-KTHS ngày 22/7/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01(một) đoạn ống nhựa màu cam được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,2596gam, loại Heroin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2353gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm:

Đồ vật, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ tại biên bản phạm tội quả tang gồm: 01 đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các chất bột màu trắng để trong mũ bảo hiểm Y S đang đội trên đầu; 01(một) bơm tiêm sử dụng một lần TANAPHAR 3ml/cc để trong túi quần của Y S; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 và 01 mũ bảo hiểm màu trắng.

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Y S Niê về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ

luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Y S Niê từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01(một) bơm tiêm sử dụng một lần TANAPHAR 3ml/cc; 01 mũ bảo hiểm màu trắng và Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2353gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Bá Hoan, Nguyễn Thị Uyên Vy và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 cho anh Y T Niê là chủ sở hữu hợp pháp. Vì anh Y T Niê không biết việc bị cáo mượn xe rồi sử dụng đi mua ma túy.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Bị cáo Y S Niê là người nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện nên vào sáng ngày 16/7/2022, bị cáo Y S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 đến khu vực thuộc xã Ch, huyện K, tỉnh Đ mua ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,2596gam của một người đàn ông không rõ lai lịch với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy trên đường đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, lệ thuộc vào mua túy từ năm 2020 đến nay vẫn chưa cai được và là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo để bị cáo cai nghiện và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 cho anh Y T Niê là chủ sở hữu hợp pháp. Vì anh Y T Niê không biết việc bị cáo mượn xe rồi sử dụng đi mua ma túy là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy 01(một) bơm tiêm sử dụng một lần TANAPHAR 3ml/cc; 01 mũ bảo hiểm màu trắng và Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2353gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì được niêm phong là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Y S Niê phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Y S NIÊ**: **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47AB-434.47 cho anh Y T Niê là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiêu hủy 01(một) bơm tiêm sử dụng một lần TANAPHAR 3ml/cc; 01 mũ bảo hiểm màu trắng và Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2353gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì được niêm phong.

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y S Niê phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên) *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Nguyễn Ngọc Thọ Lê Thị Thúy Diễm

Võ Văn Tín

